

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - HÀ NỘI
Số: 107/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 14/2025/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2025 về yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

- Anh Lương Văn D. Sinh năm: 1968. HKTT: Phường Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (nay là phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh).

- Chị Nguyễn Thị Thu L. Sinh năm: 1972. HKTT: ngõ 73 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lương Văn D và Chị Nguyễn Thị Thu L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lương Văn D và Chị Nguyễn Thị Thu L xác nhận có hai con chung là cháu Lương Nguyễn Khánh Linh, sinh ngày 30 tháng 3 năm 1998 và cháu Lương Nguyễn Khánh Vân, sinh ngày 10 tháng 11 năm 2003. Đối

với hai con chung đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Lương Văn D và Chị Nguyễn Thị Thu L xác nhận tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét. Sau khi ly hôn hai bên tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

3. Về án phí Tòa án: Anh Lương Văn D tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0000449 ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 1 – Hà Nội;
- UBND phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh.
- Lưu: Hồ sơ vụ.

Thẩm phán

Trần Thị Tố Thu